

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀI NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HS-ST

Ngày: 04 - 02 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Tố.

2. Bà Trần Thị Thu Thanh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Tuyết Mai - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 19/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo: Đinh Thị N, sinh năm 1966 tại Bình Định. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Khu phố TT 1, phường TQB, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Thợ may; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn N (chết) và bà Phan Thị L (sinh năm 1943); có chồng Phan Văn T (sinh năm 1964, đã ly hôn) và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* bà La Thị Kiều T, sinh năm 1987; địa chỉ: khu phố 7, phường TQ, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1975; địa chỉ: khu phố 5, phường TQ, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 12/5/2020, bà La Thị Kiều T đến nhà bà N để đòi nợ nhưng bà N nói không có tiền. Lúc này bà N cầm 01 cái kéo bấm chỉ bên tay phải và 01 cái kéo cắt vải bên tay trái đứng đối diện cãi nhau với bà T. Bà T chỉ tay và sắp vào người bà N thì bị bà N dùng kéo bấm chỉ đâm trúng vào cằm bên trái và tay trái gây nên thương tích. Thấy vậy, ông G vào can ngăn thì bị bà N dùng kéo bấm chỉ đâm trúng vào hai tay, thấy ông G bị đánh bà N dùng nón bảo

hiểm đang đội trên đầu ném vào mặt bà N; lúc này, thấy bà T bị thương nên ông G đưa bà T đến Trung tâm y tế Hoài Nhơn điều trị.

Ngày 26 tháng 5 năm 2020 bà La Thị Kiều T có đơn đề nghị giám định thương tích và yêu cầu xử lý hình sự đối với Đinh Thị N.

Ngày 23/6/2020 Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 05%.

Ngày 14/7/2020, Cơ quan cảnh sát Điều tra công an thị xã Hoài Nhơn quyết định trung cầu giám định tỷ lệ thương tích của ông Nguyễn Văn G nhưng ông G từ chối giám định.

Ngày 04/8/2020, Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bình Định giám định tỷ lệ thương tích của bà Đinh Thị N và kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 0%.

Bản cáo trạng số: 62/CT-VKSHN ngày 10 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Đinh Thị N về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”.

Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị hại và bị cáo tại phiên tòa, bị cáo bồi thường cho bị hại 3.000.000 đồng.

Ý kiến của bị hại: Yêu cầu xử lý nghiêm đối với bị cáo, không đồng ý cho hưởng án treo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, xin lỗi bị hại, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Thị N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung của bản cáo trạng, và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ để kết luận, vào khoảng 16 giờ ngày 12 tháng 5 năm 2020, tại thôn khu phố TT 1, phường TQB, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định, bị cáo Đinh Thị N đã sử dụng hung khí nguy hiểm là kéo cắt chỉ gây thương tích cho bà La Thị Kiều T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 05%.

[2] Hành vi của bị cáo Đinh Thị N là nguy hiểm cho xã hội, đã sử dụng hung khí nguy hiểm xâm phạm đến sức khỏe của người khác với tỷ lệ tổn thương cơ thể 05%. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, mất trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Cần phải xử lý bị cáo theo quy

định của pháp luật, đề răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có cha là người hưởng chính sách như thương binh 38%, Bị cáo đã nộp 3.000.000 đồng để khắc phục hậu quả do hành vi của mình gây ra. Trong vụ việc cũng có một phần lỗi của bị hại. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị hại và bị cáo tại phiên tòa, bị cáo bồi thường cho bị hại 3.000.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường đủ theo biên lai thu tiền số 08492 ngày 20/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn.

Đối với yêu cầu của bị hại yêu cầu bồi thường tiền thẩm mỹ sẽ được giải quyết bằng một vụ án dân sự khác khi bị hại có yêu cầu.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các công cụ liên quan đến việc phạm tội không còn giá trị sử dụng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn gồm: 01 (một) cái kéo bấm chỉ dài 10,2cm, cán bằng nhựa dài 6,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 3,7cm; 01 cái kéo bằng kim loại dài 26cm, cán kéo được quấn vải màu đỏ và 01 cái mũ bảo hiểm bằng nhựa màu đen, kiểu mũ lược trai. (như biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/11/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hoài Nhơn và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn).

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo Đinh Thị N phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134, các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự; Điều 48 Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố Tụng Hình sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14;

Tuyên bố bị cáo Đinh Thị N phạm tội cố ý gây thương tích.

- Xử phạt bị cáo Đinh Thị N 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Đinh Thị N cho Ủy ban nhân dân phường TQB, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị hại và bị cáo tại phiên tòa, bị cáo bồi thường cho bị hại 3.000.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường đủ theo biên lai thu tiền số 08492 ngày 20/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn.

Đối với yêu cầu của bị hại yêu cầu bồi thường tiền thẩm mỹ sẽ được giải quyết bằng một vụ án dân sự khác khi bị hại có yêu cầu.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các công cụ liên quan đến việc phạm tội không còn giá trị sử dụng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn gồm: 01 (một) cái kéo bấm chỉ dài 10,2cm, cán bằng nhựa dài 6,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 3,7cm; 01 cái kéo bằng kim loại dài 26cm, cán kéo được quấn vải màu đỏ và 01 cái mũ bảo hiểm bằng nhựa màu đen, kiểu mũ lược trai. (như biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/11/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hoài Nhơn và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn).

- Án phí sơ thẩm: Bị cáo Đinh Thị N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự để sung ngân sách Nhà nước.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND thị xã Hoài Nhơn;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã Hoài Nhơn;
- Nhà tạm giữ Công an thị xã Hoài Nhơn;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Cơ quan Thi hành án dân sự
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Minh Thành

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Nguyễn Hữu Tố Trương Thị Diện

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Trần Hữu Thảo

khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: “*Điều luật xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng, quy định một hình phạt nhẹ hơn, một tình tiết giảm nhẹ mới hoặc mở rộng phạm vi áp dụng án treo, miễn trách nhiệm hình sự, loại trừ trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, giảm hình phạt, tha tù trước thời hạn có điều kiện, xóa án tích và quy định*

khác có lợi cho người phạm tội, thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành”. Do đó, cần phải áp dụng quy định tại khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015